

Số: 157/2018/QĐST-HNGĐ

L, ngày 01 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1989;

Bị đơn: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị H và anh Phạm Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh K nuôi con Phạm Hồng Huệ, sinh ngày 20/11/2011. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị H nhận chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí

tại biên lai số AA/2017/0003045 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chi H 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Thủy